



Tên cũ: Shell Tonna T

Dầu Shell Tonna S2 M

- **KHẢ NĂNG TÁCH NƯỚC KHỎI DUNG DỊCH TƯỚI NGUỘI CAO**
- **CÁC ỨNG DỤNG TIÊU CHUẨN**

Dầu rãnh trượt máy công cụ

Dầu Shell Tonna S2 M được thiết kế đặc biệt để bôi trơn các rãnh trượt, bàn trượt và các cơ cấu chuyển động của máy công cụ. Đặc tính bám dính và hiện tượng dính-trượt được nâng cao kết hợp với tính năng chịu ma sát ưu việt trên các rãnh trượt. Loại dầu này được khuyến cáo sử dụng đặc biệt trong các trường hợp tiếp xúc nhiều với dầu cắt gọt kim loại pha nước.

Ưu điểm Tính năng

- ***Dễ tách nước khỏi dầu cắt gọt kim loại pha nước***

Tính năng tách nước hoàn toàn và ngay lập tức khỏi dầu cắt gọt kim loại pha nước cho phép lấy nước ra dễ dàng bằng cách gạn. Tính năng này giúp cho dung dịch tưới nguội được dùng lâu hơn, hiệu suất cắt gọt tốt hơn và giảm các vấn đề về Sức khỏe & An toàn

- ***Kết dính tốt ở rãnh trượt***

Dầu này giúp kết dính có hiệu quả với mặt rãnh trượt, chống làm trôi dầu cắt gọt kim loại và vì thế làm giảm tiêu hao dầu và đem lại điều kiện gia công đồng nhất hơn cho máy móc.

- ***Đặc tính chịu ma sát tốt***

Khắc phục sự cố "dính-trượt" để tăng khả năng định vị chính xác hơn. Điều này đem lại ưu điểm là chất lượng độ bóng bề mặt được cải thiện và độ chính xác của kích thước phi gia công.

- ***Tính năng chống mài mòn tốt***

Chống mài mòn cho các rãnh trượt, bánh răng, ổ trục và các bộ phận của hệ thống thủy lực.

- ***Đặc tính chống ăn mòn ưu việt***

Ngăn ngừa tác dụng của có trong dầu cắt gọt pha nước lên các bề mặt và bộ phận của máy công cụ một cách hiệu quả.

Ứng dụng

- Rãnh trượt, bàn trượt và cơ cấu chuyển động của máy công cụ

Được phát triển để sử dụng trên nhiều loại vật liệu dùng trên mặt rãnh trượt của máy công cụ, bao gồm vật liệu tổng hợp và gang.

Dầu Shell Tonna S2 M cũng được dùng trong hệ thống hộp số và thủy lực mặc dù trong các ứng dụng trên, dầu Shell Tonna S3 M nói chung cũng thích hợp hơn.

Cấp độ nhớt thấp hơn nhằm bôi trơn loại rãnh trượt ngang (Shell Tonna S2 M 32 hoặc 68). Đối với loại rãnh trượt đứng dùng loại Shell Tonna S2 M 220.

Tiêu chuẩn kỹ thuật và Chấp thuận

Dầu Shell Tonna S2 M đáp ứng các chỉ tiêu kỹ thuật sau đây:

ISO 19378 / ISO 6743-13 GA và GB

DIN CGLP

Cincinnati Machine P-50 (ISO 220), P-47 (ISO 68),

P-53 (ISO 32)

Sức khỏe và An toàn

Để có thêm hướng dẫn về sức khỏe và an toàn xin tham khảo thêm tài liệu về an toàn sản phẩm Shell tương ứng, liên hệ với nhân viên của Shell để có thêm thông tin.

Chỉ dẫn

Có thể tham khảo tư vấn Đại diện Shell về các nội dung không có trong Tờ giới thiệu này.

Bảo vệ Môi trường

Đưa dầu đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước.

Các Tính Chất Lý Học Điển Hình

Shell Tonna S2 M	32	68	220
Cấp độ nhớt ISO (ISO 3448)	32	68	220
Độ nhớt Động học (ISO 3104) tại 40°C mm ² /giây 100°C mm ² /giây	32 5.4	68 8.6	220 19.1
Chỉ số Độ nhớt (ISO 2909)	100	98	98
Tỉ trọng tại 15°C kg/m ³ (ISO 12185)	870	879	894
Điểm Chớp cháy °C (Cốc Hở Cleveland) (ISO 2592)	215	225	250
Điểm Rót cháy °C (ISO 3016)	-30	-24	-15

Các tính chất này đặc trưng cho sản phẩm hiện hành. Những sản phẩm trong tương lai của Shell có thể thay đổi chút ít cho phù hợp theo quy cách mới của Shell.